

Số: **108** /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày **13** tháng 5 năm 2025

KẾ HOẠCH
Phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh năm 2025

Theo dự báo của Trung tâm Khí tượng - Thủy văn quốc gia, trong năm 2025 thời tiết có xu thế nắng nóng kéo dài, nền nhiệt trên địa bàn tỉnh tăng cao, khả năng nguy cơ xảy ra cháy rừng là rất lớn. Để thực hiện hiệu quả công tác phòng cháy, chữa cháy rừng (viết tắt là PCCCR), cụ thể hóa công tác chỉ đạo, chỉ huy và điều động lực lượng, phương tiện hỗ trợ, kịp thời ứng phó các tình huống cháy rừng, giảm thiểu đến mức thấp nhất những thiệt hại do cháy rừng gây ra, theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Công văn số 1386/SNNMT-KL ngày 14/4/2025 và ý kiến thống nhất của thành viên UBND tỉnh, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phòng cháy chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh năm 2025, với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Quản lý tốt diện tích rừng hiện có trên địa bàn tỉnh; trong đó, rừng tự nhiên 106.758,01 ha, rừng trồng đã thành rừng 158.737,25 ha và rừng trồng chưa thành rừng 67.304,13 ha.

b) Chủ động phòng ngừa, kiểm soát chặt chẽ các nguyên nhân và nguy cơ dẫn đến cháy rừng, giảm thiểu đến mức thấp nhất số vụ cháy, thiệt hại do cháy rừng gây ra, góp phần hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

c) Nâng cao vai trò quản lý nhà nước về công tác PCCCR của các cấp, các ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội; nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về PCCCR của các chủ rừng là tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Triển khai công tác PCCCR thống nhất trên địa bàn toàn tỉnh với phương châm “*Phòng là chính, chữa cháy kịp thời*”, chủ động phát hiện sớm và sẵn sàng lực lượng, phương tiện, trang thiết bị tham gia chữa cháy rừng theo quy định tại Quyết định số 47/2021/QĐ-UBND ngày 21/9/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý thông tin cháy rừng các cấp; phối hợp huy động lực lượng, phương tiện, thiết bị chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

b) Xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của từng cơ quan, đơn vị, địa phương, đảm bảo chất lượng và tiến độ hoàn thành.

c) Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động quản lý bảo vệ rừng và PCCCR; ứng dụng công nghệ trong dự báo, cảnh báo nguy cơ cháy rừng và phát hiện sớm cháy rừng.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Công tác phòng ngừa

a) Tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác PCCCR

Nội dung phải thiết thực, ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ và phù hợp cho từng lứa tuổi, từng đối tượng. Hình thức thực hiện cần đa dạng, phong phú và phù hợp với phong tục, tập quán sinh hoạt vùng, miền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức, doanh nghiệp và người dân về PCCCR.

b) Xây dựng lực lượng

Củng cố, kiện toàn lực lượng PCCCR phù hợp với tình hình địa phương, đơn vị, chuẩn bị sẵn sàng lực lượng để tham gia chữa cháy rừng khi có cháy rừng xảy ra, phối hợp huy động lực lượng, phương tiện, thiết bị tham gia chữa cháy rừng theo quy định tại Quyết định số 47/2021/QĐ-UBND ngày 21/9/2021 của UBND tỉnh.

c) Xác định vùng trọng điểm cháy rừng và xây dựng kế hoạch, phương án PCCCR

Đề chủ động trong kiểm soát, huy động lực lượng, phương tiện, dụng cụ chữa cháy rừng và đề ra các biện pháp PCCCR thích hợp, hiệu quả; Các địa phương chỉ đạo các cơ quan chức năng rà soát, bổ sung vùng trọng điểm cháy rừng ngoài thực địa vào bản đồ phân vùng trọng điểm cháy rừng; xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện công tác PCCCR trên địa bàn quản lý.

Chủ rừng là tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư và UBND cấp xã được giao quản lý rừng lập và rà soát, bổ sung, chỉnh lý phương án PCCCR theo Mẫu số 01, 02, 03 Phụ lục III Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ.

d) Trực, tiếp nhận và xử lý thông tin cảnh báo cháy rừng, thông tin cháy rừng

Vào mùa khô khi dự báo cháy rừng từ cấp cao trở lên (cấp III, IV, V), lực lượng Kiểm lâm, các đơn vị chủ rừng, UBND cấp xã phải phân công trực PCCCR 24/24 giờ trong ngày.

Việc trực, tiếp nhận, xử lý thông tin cấp dự báo cháy rừng thực hiện theo Quy chế tiếp nhận, xử lý thông tin cháy rừng các cấp theo quy định tại Quyết định số 47/2021/QĐ-UBND ngày 21/9/2021 của UBND tỉnh.

đ) Tuần tra phát hiện lửa rừng

Trong mùa hanh khô dễ xảy ra cháy rừng, các chủ rừng và UBND các xã phân công chỉ đạo lực lượng thường xuyên tuần tra, theo dõi phát hiện lửa rừng, kịp thời triển khai ngay các biện pháp chữa cháy rừng, không để lửa cháy lan diện rộng.

Tăng cường, bố trí lực lượng ở địa bàn xung yếu có nguy cơ cháy rừng cao, thường trực 24/24 giờ trong thời điểm nắng nóng kéo dài, thường xuyên kiểm soát nghiêm ngặt người, phương tiện ra vào rừng.

e) Kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy rừng

Thực hiện theo quy định tại Điều 50 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ; Điều 52 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ.

* Kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy rừng được tiến hành theo các nội dung sau đây: **(chủ rừng phải thực hiện)**

- Điều kiện an toàn về phòng cháy đối với khu rừng: Có quy định, nội quy về phòng cháy và chữa cháy rừng; có biển báo, biển cấm lửa được bố trí tại các vị trí quy định, phù hợp với đặc điểm và tính chất cháy của từng loại rừng; Có phương án phòng cháy và chữa cháy rừng quy định tại Điều 45 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ; Có các công trình phòng cháy và chữa cháy rừng phù hợp với đặc điểm và tính chất của từng loại rừng; Trang bị phương tiện, dụng cụ phòng cháy và chữa cháy rừng phù hợp với đặc điểm và tính chất cháy của từng loại rừng theo phương án phòng cháy và chữa cháy rừng; Có lực lượng phòng cháy và chữa cháy được huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy rừng và tổ chức thường trực sẵn sàng, đáp ứng yêu cầu chữa cháy tại chỗ; Có hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động phòng cháy và chữa cháy rừng theo quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy.

- Đối với các khu rừng có đường sắt, đường dây điện cao thế, đường ống dẫn khí đốt, dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ đi qua và công trình có nguy cơ gây cháy rừng phải có đường băng cản lửa, hành lang an toàn phù hợp với từng loại công trình theo quy định của pháp luật và thường xuyên kiểm tra, dọn sạch vật liệu cháy trong đường băng cản lửa.

- Khi đốt nương, rẫy, đồng ruộng, đốt thực bì để chuẩn bị đất trồng rừng và làm giảm vật liệu cháy trong rừng, người sử dụng lửa phải thực hiện: Biện pháp an toàn phòng cháy và chữa cháy; Không đốt vào những ngày có dự báo nguy cơ cháy rừng ở cấp IV, cấp V. Trong ngày, tiến hành đốt lúc gió nhẹ, vào trước 9 giờ buổi sáng và sau 16 giờ buổi chiều; Trước khi đốt phải thông báo với trưởng thôn, bản, tổ đội phòng cháy, chữa cháy rừng. Trong khi

đốt phải bố trí người canh gác, có đủ dụng cụ để dập lửa khi cháy lan vào rừng; sau khi đốt xong phải dập tắt hết tàn lửa.

- Sử dụng lửa ở những cơ sở, công trình, công trường và nhà ở được phép bố trí ở trong rừng phải bảo đảm không để cháy lan vào rừng; sau khi sử dụng lửa phải dập tắt hết tàn lửa".

* Kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy rừng được tiến hành theo chế độ kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột xuất.

* Trách nhiệm kiểm tra an toàn phòng cháy và chữa cháy rừng trước và trong mùa khô hanh được quy định như sau:

- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện trở lên trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm tổ chức kiểm tra an toàn phòng cháy và chữa cháy rừng theo chế độ định kỳ và đột xuất;

- Cơ quan Kiểm lâm có trách nhiệm kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy rừng định kỳ đối với các khu rừng có nguy cơ xảy ra cháy; kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu nguy hiểm cháy rừng hoặc vi phạm quy định an toàn phòng cháy và chữa cháy rừng và khi có yêu cầu bảo vệ đặc biệt;

- Cơ quan Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ có trách nhiệm kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy rừng 06 tháng hoặc 01 năm đối với rừng có nguy cơ xảy ra cháy và kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu nguy hiểm cháy hoặc vi phạm quy định an toàn phòng cháy và chữa cháy rừng và khi có yêu cầu bảo vệ đặc biệt.

2. Công tác chữa cháy rừng

a) Nguyên tắc chữa cháy rừng

- Thực hiện phương châm bốn tại chỗ: “Chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ và hậu cần tại chỗ”;

- Dập tắt lửa phải khẩn trương, kịp thời và triệt để;

- Hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về tài nguyên rừng;

- Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người, gia súc, phương tiện và tài sản của nhân dân.

b) Tổ chức lực lượng chữa cháy rừng

Thực hiện nghiêm theo Quyết định số 47/2021/QĐ-UBND ngày 21/9/2021 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý thông tin cháy rừng các cấp; phối hợp huy động lực lượng, phương tiện, thiết bị chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

c) Các biện pháp chữa cháy rừng

* Biện pháp chữa cháy rừng trực tiếp là sử dụng tất cả các phương tiện, công cụ từ thủ công đến cơ giới hiện đại tác động trực tiếp vào đám cháy để

dập tắt lửa; thường áp dụng đối với đám cháy có diện tích nhỏ hoặc cháy thấp trên bề mặt đất.

* Biện pháp chữa cháy rừng gián tiếp là dùng lực lượng và phương tiện để cô lập đám cháy, thường áp dụng cho đám cháy lớn, cường độ cháy cao, tốc độ lan truyền nhanh và diện tích khu rừng cần bảo vệ lớn, cụ thể: dùng băng trắng cản lửa, băng đốt trước.

* Trường hợp hiện trường cháy rừng có vật liệu nổ (đạn, bom, mìn,...) còn sót lại sau chiến tranh, chỉ huy chữa cháy ngay lập tức chỉ đạo lực lượng chữa cháy tránh xa khu vực cháy, không được dùng phương pháp dập lửa trực tiếp hoặc phương pháp đốt ngược để chữa cháy nhằm đảm bảo an toàn tính mạng con người. Áp dụng phương pháp chữa cháy gián tiếp, làm đường băng trắng trước hướng lan truyền của đám cháy; khoảng cách từ đường băng trắng đến đám cháy và độ rộng của đường băng trắng tùy thuộc vào địa hình, tốc độ lan truyền của đám cháy do chỉ huy chữa cháy quyết định.

* Trường hợp chữa cháy rừng vào ban đêm, căn cứ vào tình hình thực tế, chỉ huy lực lượng chữa cháy quyết định biện pháp chữa cháy phù hợp, cụ thể:

- Điều kiện cấp thực bì lớn, địa hình phức tạp, lực lượng, phương tiện, thiết bị không đảm bảo và nhằm đảm bảo an toàn tính mạng người chữa cháy, áp dụng biện pháp chữa cháy gián tiếp;

- Điều kiện cấp thực bì nhỏ, địa hình tương đối bằng phẳng, lực lượng, phương tiện, thiết bị đảm bảo, áp dụng biện pháp chữa cháy trực tiếp.

d) Khắc phục hậu quả, xử lý sau cháy rừng

Thực hiện theo quy định tại Điều 52 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ:

- Chủ rừng xác định mức độ rừng bị thiệt hại sau khi cháy, thống kê và báo cáo cơ quan Kiểm lâm, Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ, chính quyền địa phương sở tại.

- Căn cứ mức độ thiệt hại, chủ rừng xác định và thực hiện các giải pháp phục hồi rừng sau khi cháy gồm: khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên hoặc có trồng bổ sung hoặc trồng rừng mới.

- Cơ quan Kiểm lâm sở tại phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền mức độ thiệt hại, giải pháp khắc phục hậu quả, hỗ trợ thiệt hại.

- Cơ quan Kiểm lâm, Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ, cơ quan điều tra, xác định nguyên nhân, đối tượng gây cháy rừng, mức độ thiệt hại và xử lý theo quy định của pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm tỉnh thực hiện nghiêm túc Công văn số 1269/UBND - KTN ngày 11/3/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ về lâm nghiệp năm 2025. Công văn số 1864/UBND - KTN ngày 08/4/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc chủ động triển khai công tác phòng cháy chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh; trong đó cần chú trọng các vấn đề sau:

- Chủ động xây dựng kế hoạch phối hợp với cơ quan chức năng có liên quan tổ chức kiểm tra công tác phòng cháy rừng theo quy định của pháp luật; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, phát hiện và ngăn chặn kịp thời những hành vi vi phạm các quy định về PCCCR trên địa bàn tỉnh; trong suốt mùa khô phải bố trí lực lượng trực PCCCR 24/24h trong ngày; thường xuyên theo dõi Webside của Cục Kiểm lâm để nắm bắt kịp thời các điểm cháy; cung cấp thông tin cấp dự báo cháy rừng cho Đài Phát Thanh - Truyền hình tỉnh phát sóng khi dự báo cấp cháy rừng ở cấp IV, cấp V.

- Chuẩn bị sẵn sàng các phương tiện, trang thiết bị, dụng cụ chữa cháy rừng để tham gia chữa cháy rừng khi có cháy rừng xảy ra. Chủ động phối hợp với cơ quan chức năng có liên quan điều tra, xác minh nguyên nhân gây cháy, mức độ thiệt hại (diện tích, loại rừng, địa điểm...) do cháy rừng gây ra, truy tìm thủ phạm gây cháy rừng để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo các Hạt Kiểm lâm xây dựng kế hoạch phối hợp với cơ quan chức năng có liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng ngừa nguy cơ cháy rừng; kiểm tra các điều kiện an toàn về PCCCR; hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện phương án PCCCR; tăng cường kiểm soát việc xử lý thực bì trong canh tác nương rẫy, vệ sinh sau khai thác rừng trồng; tuần tra, theo dõi phát hiện sớm điểm cháy; xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả Quy chế phối hợp giữa lực lượng Kiểm lâm, Dân quân tự vệ với các lực lượng trong hoạt động bảo vệ rừng và PCCCR.

b) Chỉ đạo Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh giải ngân kịp thời tiền thu dịch vụ môi trường rừng cho các chủ rừng và UBND cấp xã để các đơn vị, địa phương thực hiện công tác PCCCR theo kế hoạch.

c) Chỉ đạo Ban Quản lý rừng phòng hộ tỉnh và các Công ty lâm nghiệp thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nhiệm vụ PCCCR theo quy định pháp luật.

2. Công an tỉnh

- Chỉ đạo các phòng nghiệp vụ phối hợp với lực lượng Kiểm lâm, chủ rừng, chính quyền địa phương điều tra, xử lý các trường hợp vi phạm về PCCC gây ra cháy rừng trên địa bàn theo quy định pháp luật.

- Chỉ đạo Phòng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện phối hợp chặt chẽ với Chi cục Kiểm lâm và các địa phương trong công tác PCCCR; thực hiện kiểm tra an toàn về PCCCR định kỳ, đột xuất theo quy định.

3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Tổ chức tuyên truyền, giáo dục cán bộ, chiến sĩ nắm vững và chấp hành nghiêm các quy định về PCCCR; thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa lực lượng Kiểm lâm, Dân quân tự vệ với các lực lượng khác trong hoạt động bảo vệ rừng và PCCCR trên địa bàn.

- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan Kiểm lâm, Công an tổ chức thực hiện tốt công tác PCCCR tại nơi đơn vị đóng quân, địa bàn hoạt động của đơn vị mình. Có kế hoạch sử dụng lực lượng, phương tiện để sẵn sàng ứng cứu kịp thời khi có cháy rừng xảy ra.

4. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu UBND tỉnh ưu tiên cân đối ngân sách đảm bảo nguồn kinh phí để thực hiện có hiệu quả công tác PCCCR trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí đúng quy định.

5. Các Tổ chức Chính trị - Xã hội tỉnh

Phối hợp với lực lượng Kiểm lâm, các địa phương, các đơn vị chủ rừng thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục về công tác PCCCR cho hội viên, đoàn viên và nhân dân trên địa bàn tỉnh.

6. Các cơ quan truyền thông đóng trên địa bàn tỉnh

Phối hợp với cơ quan chức năng có liên quan tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức cho người dân trong công tác PCCCR; thường xuyên thông tin cảnh báo cháy rừng ở thời điểm nắng nóng, nguy cơ cháy rừng cao; nêu gương người tốt, việc tốt, những điển hình tiên tiến trong công tác bảo vệ rừng và PCCCR để tuyên truyền, nhân rộng trong mọi tầng lớp nhân dân.

7. Đài Khí tượng thủy văn tỉnh

Thường xuyên cập nhật kết quả quan trắc về tình hình thời tiết, khí tượng thủy văn, kết hợp với dự báo của cơ quan Trung ương để cung cấp kịp thời cho Chi cục Kiểm lâm tỉnh xác định, đưa tin kịp thời cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn tỉnh.

8. UBND các huyện, thị xã, thành phố: Thực hiện nghiêm túc Công văn số 1269/UBND - KTN ngày 11/3/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ về lâm nghiệp năm 2025. Công văn số 1864/UBND - KTN ngày 08/4/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc chủ động triển khai công tác phòng cháy chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh và nội dung Kế hoạch này.

9. Các chủ rừng

Xây dựng, tổ chức thực hiện các quy định về PCCCR theo quy định tại Mục III, Điều 53 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện phương án PCCCR đối với diện tích rừng do đơn vị quản lý; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục kiến thức về bảo vệ rừng và PCCCR; kiện toàn và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ huy, các tổ, đội bảo vệ rừng và PCCCR; phân công trực, ứng trực và tuần tra, canh gác thường xuyên, theo dõi phát hiện lửa rừng 24/24 giờ trong những ngày cao điểm nắng nóng, khi cấp dự báo cháy rừng từ cấp III trở lên; kiểm tra, giám sát và hướng dẫn người dân xử lý thực bì trong sản xuất nương rẫy trong lâm phần không để xảy ra cháy rừng.

- Chủ động phối hợp với Kiểm lâm và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong công tác kiểm tra, xác minh, làm rõ và xử lý các hành vi vi phạm về cháy rừng; thực hiện kiểm tra an toàn về PCCCR; tổ chức khắc phục kịp thời các thiếu sót, vi phạm quy định an toàn về PCCCR theo thẩm quyền.

- Đầu tư trang bị phương tiện, công cụ và có kế hoạch tu sửa, xây dựng đường băng cản lửa và làm giảm vật liệu cháy ngay từ đầu mùa khô; thực hiện việc khắc phục lại rừng sau cháy rừng xảy ra (nếu có). Báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình bảo vệ rừng và PCCCR cho Ban Chỉ huy cấp trên.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các chủ rừng nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- UBMT TQVN tỉnh;
- Các Tổ chức Chính trị - Xã hội tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh,
- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Đài Khí tượng thủy văn tỉnh;
- Công ty điện lực Quảng Ngãi;
- Truyền tải điện Quảng Ngãi;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PTTH tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các xã, thị trấn (giao UBND cấp huyện sao gửi);
- Các chủ rừng (giao Sở NN và MT sao gửi);
- VPUB: CVP, PCVP;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTN.ph220

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Phước Hiền